

Số: 110/KH-THBVB

Nhà Bè, ngày 16 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và đề án xây dựng huyện Nhà Bè trở thành đô thị thông minh” năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và đề án xây dựng huyện Nhà Bè trở thành đô thị thông minh” năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 442/KH-GDDT ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện về triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và đề án xây dựng huyện Nhà Bè trở thành đô thị thông minh” năm 2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè.

Trường Tiểu học Bùi Văn Ba xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi và hiệu quả trong mọi hoạt động của đơn vị, làm cơ sở để phục vụ công tác cải cách hành chính, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin.

Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Huyện.

Xác định rõ nhiệm vụ của đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp, biện pháp nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện Chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh tại Huyện.

Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng hiệu quả và hoàn thành mục tiêu đề ra, tập trung tối đa nguồn lực nhân lực hạ tầng viễn thông công nghệ thông tin và các hệ thống thông tin đã xây dựng trong việc triển khai trung tâm IOC, nhằm đáp ứng các yêu cầu về đồng bộ kết nối với các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu theo kiến trúc chính quyền điện tử của Thành phố.

II. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu thực hiện theo Chủ đề năm 2024

Phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng, hình thành Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) của Huyện trở thành bộ não tổng hợp, chỉ huy, điều hành mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân Huyện thông qua việc thu thập, phân tích, chuẩn hóa dữ liệu; đồng thời phục vụ đắc lực cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của đơn vị.

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn thông tin và liên thông kết nối từ Huyện đến xã thị.

2. Chỉ tiêu về Chính quyền số

Ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

100% cán bộ, viên chức tại đơn vị sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính.

100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ văn bản có chứa bí mật nhà nước).

Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 60% trở lên.

Thủ tục hành chính trong danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn Huyện đã được phê duyệt phải được áp dụng.

100% cán bộ, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

3. An toàn thông tin

100% cán bộ, viên chức của cơ quan được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin. Trang thông tin điện tử cung cấp các thông tin hoạt động đầy đủ, kịp thời, chính xác đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số

Tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng, nhằm nâng cao nhận thức và trao đổi kinh nghiệm về chuyển đổi số; cử cán bộ, viên chức tích cực tham dự các khóa đào tạo bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số do các sở ngành tổ chức; tham gia tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức an toàn an ninh thông tin cho cán bộ, viên chức.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, trang bị kỹ năng cơ bản về các ứng dụng công nghệ thông tin và về an toàn thông tin cho lãnh đạo, cán bộ, viên chức.

Tuyên truyền, vận động CB, GV, NV tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

2. Về phát triển chính quyền số

2.1. Tăng cường sử dụng hệ thống họp trực tuyến

Đảm bảo duy trì hệ thống họp trực tuyến giữa Phòng Giáo dục và Đào tạo và nhà trường. Tăng cường sử dụng hệ thống họp trực tuyến cho các cuộc họp giữa

Phòng Giáo dục và Đào tạo và nhà trường học nhằm giảm chi phí và tiết kiệm thời gian đi lại.

2.2. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến

Tiếp tục đẩy mạnh việc số hóa và rà soát tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý trên môi trường số, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình, thủ tục hành chính không giấy tờ.

Đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

3. Hoạt động xã hội số

Triển khai ứng dụng quản lý tuyển sinh đầu cấp có kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư của Thành phố, của Huyện.

Lắp đặt hệ thống camera giám sát thông minh tại nhà trường có kết hợp với công nghệ nhận diện để quản lý học sinh.

Xây dựng kho tài nguyên số và thư viện trường học thích hợp với các hệ thống thông tin chuyên ngành của Sở giáo dục và đào tạo phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên và hoạt động tự học của học sinh, tạo nền tảng xã hội học tập.

Hệ sinh thái giáo dục với việc tin học hóa toàn diện công tác quản lý, điều hành trong giáo dục, kết nối gia đình, nhà trường và xã hội góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dạy và học.

Tăng cường các giải pháp, phương thức thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán học phí.

Tuyên truyền, thúc đẩy cán bộ, viên chức, người lao động thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2. Tuyên truyền, khuyến khích trường học hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Các trụ cột của Đề án Đô thị thông minh

4.1. Về Kho dữ liệu dùng chung

Triển khai kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư sẵn sàng phục vụ các nhu cầu của người dân khi cần thiết.

Triển khai xây dựng các ứng dụng chính quyền điện tử phải sử dụng các danh mục điện tử dùng chung, kết nối, liên thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP), tuân thủ theo Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố nhằm thực hiện quá trình chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu xây dựng chính quyền số của Thành phố, của Huyện.

Mở rộng cơ sở dữ liệu người dân, tích hợp CSDL giáo viên, học sinh về kho dữ liệu của Huyện.

Phối hợp xây dựng phần mềm quản lý tài liệu điện tử hướng đến xây dựng CSDL dùng chung và chỉnh lý, số hóa tài liệu qua các năm.

4.2. Về xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC)

Phối hợp các cơ quan, đơn vị nhằm hoàn thiện hạ tầng phục vụ nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng việc triển khai phần mềm ứng dụng. Nâng cao hiệu suất hoạt động trong việc trao đổi thông tin và tăng cường bảo vệ an toàn cho hệ thống máy tính và máy chủ. Bảo đảm hạ tầng cho các phòng ban chuyên môn phục vụ tác nghiệp. Đáp ứng việc triển khai các phần mềm ứng dụng, lưu trữ dữ liệu tập trung.

IV. VỀ CẢI THIỆN CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ (DTI)

Góp phần nâng cao vị trí xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của Huyện và cải thiện những chỉ số xếp hạng vị trí thấp và phát huy những chỉ số xếp hạng vị trí cao góp phần đạt các mục tiêu chuyển đổi số Huyện, cụ thể đảm bảo đạt mức chuyển đổi số hình thành và phấn đấu đạt mức chuyển đổi số nâng cao.

Nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển đổi số, trong đó lấy người dân làm trung tâm, nâng cao trách nhiệm triển khai chuyển đổi số. Đồng thời, phát huy vai trò liên kết chuyển đổi số giữa các cơ quan nhà nước trên chính địa bàn Huyện.

*** Giải pháp thực hiện**

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác chuyển đổi số, Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp chỉ đạo, quản lý, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số tại đơn vị, lĩnh vực phụ trách; tham gia đầy đủ các cuộc họp về chuyển đổi số; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan.

Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường số lượng và chất lượng tin bài tuyên truyền về chuyển đổi số.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng các sản phẩm số, hoạt động chuyển đổi số. Đề xuất sáng kiến khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, nhân rộng các mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.

Tăng cường công tác tuyên truyền về định danh điện tử, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VneID, cách thức đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NĂM 2024

Phụ lục đính kèm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ chỉ tiêu công tác chuyển đổi số theo hệ thống quản lý giáo dục.

Phát huy vai trò của người đứng đầu, gương mẫu, trong nhận thức và triển

khai nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị mình phụ trách; quán triệt và khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tích cực và việc chuyển đổi số.

Thực hiện các mô hình, sáng kiến hiệu quả nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính. Tùy theo đặc điểm và điều kiện đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định, lựa chọn triển khai các giải pháp phục vụ công tác quản lý, điều hành trong đó nêu cụ thể nội dung, phân công cán bộ, nhân viên theo dõi, báo cáo cung cấp số liệu, đề xuất nội dung chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh.

Phân công cụ thể trách nhiệm phụ trách lĩnh vực Ứng dụng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Tạo điều kiện cho CB, GV, NV tham gia các lớp bồi dưỡng bổ sung nâng cao năng lực số, kỹ năng, phương pháp sư phạm phù hợp để triển khai đào tạo trên môi trường số và được bồi dưỡng phát triển học liệu số.

Tăng cường đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, cơ sở vật chất, hệ thống an toàn thông tin phục vụ quản lý, điều hành của cơ quan, xây dựng nền tảng hạ tầng cơ sở dữ liệu lớn phục vụ báo cáo tổng hợp và phân tích nhu cầu giáo dục nghề nghiệp, phân tích chất lượng dạy và học, hỗ trợ công tác tuyển sinh và các nghiệp vụ khác.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo các nội dung về chuyển đổi số. Đầu tư xây dựng nền tảng học liệu số toàn ngành theo nguyên tắc kết hợp học liệu mở với xây dựng thị trường trao đổi học liệu.

Báo cáo kết quả thực hiện đúng quy định.

2. Các bộ phận

2.1. Giáo viên

Tiếp tục nâng cao kỹ năng số; tự bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến,...

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến.

Tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: Học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018).

Tiếp tục soạn bài giảng Elearning các môn tiếng Việt, toán... đăng trên học

liệu số dùng chung của trường. Sử dụng Sổ liên lạc điện tử Enetviet thông tin giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh.

2.2. Thư viện

Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các đơn vị trên địa bàn Huyện.

Thực hiện hệ thống thư viện điện tử của trường.

2.3. Bộ phận CNTT

Tăng cường chuyển đổi số trong công tác truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số (Enetviet).

2.4. Văn phòng

Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt như chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng, thanh toán qua các kênh thu hộ Điện máy xanh, Bách hóa xanh, Zalo pay, Momo, Payoo, các cửa hàng tiện lợi...

Thực hiện thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, tuyển sinh đầu cấp...trên môi trường số.

Hệ thống văn bản đi đến thực hiện trên môi trường mạng, hộp thư điện tử, trừ văn bản mật.

Thực hiện phần mềm quản lý cán bộ, viên chức 2C, phần mềm kế toán IMAS, phần mềm quản lý tài sản nhà nước, Bảo hiểm xã hội, chữ ký số, dịch vụ công, kiểm định chất lượng, phần mềm tuyển sinh đầu cấp của VNPT...

2.5. Đoàn thể

Phối hợp nhà trường tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, nhà giáo về vai trò quan trọng và yêu cầu sớm triển khai chuyển đổi số trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, thông qua các buổi họp định kỳ, trang thông tin điện tử, các buổi sinh hoạt chuyên đề...

Tuyên truyền hướng dẫn CB, GV, NV thực hiện mã định danh cá nhân định mức 2, về định danh điện tử, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VneID, cách thức đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công.

Phối hợp tuyên truyền cho đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cơ bản và đảm bảo an toàn thông tin cá nhân trên môi trường số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số và đề án xây dựng huyện Nhà Bè trở thành đô thị thông minh” năm 2024 của Trường Tiểu học

Bùi Văn Ba, đề nghị cán bộ, viên chức, người lao động nghiêm túc triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Huyện (để báo cáo);
- Các bộ phận (để thực hiện);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG


Trần Thị Hậu

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRONG TÂM NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 119 /KH-THBVB ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba)

STT	Nội dung	Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG				
1	Tích hợp dữ liệu thư viện thông minh vào IOC	Trường TH Bùi Văn Ba	BGH, Thư viện	Hệ thống	Năm 2024
II	PHÁT TRIỂN CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ				
1	Tiếp tục triển khai ứng dụng tuyển sinh đầu cấp	Trường TH Bùi Văn Ba	BGH, Văn thư, học vụ	Văn bản	Năm 2024
III	BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN				
1	Sử dụng và quản lý khóa bí mật (USB token, sim token) của chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ	Trường TH Bùi Văn Ba	BGH, Kế toán	Văn bản	Năm 2024 (thường xuyên)
2	Đăng ký chữ ký số cá nhân cho cán, viên chức. Tham gia diễn tập bảo đảm an toàn thông tin	Trường TH Bùi Văn Ba	Phòng Văn hoá và Thông tin, CB, GV, NV	Báo cáo	Năm 2024

